

CHÍNH PHỦ

Số: /2020/NĐ-CP

DỰ THẢO 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

NGHỊ ĐỊNH

VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHÁO

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, sử dụng pháo,

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về quản lý, sử dụng pháo, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ; nguyên tắc, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền con người, quyền công dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, sử dụng pháo, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Pháo là sản phẩm có chứa thuốc pháo nổ hoặc thuốc pháo hoa, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện gây ra phản ứng hóa học nhanh, mạnh, sinh khí, tạo ra hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian, gây ra tiếng nổ hoặc không gây ra tiếng nổ. Pháo bao gồm: Pháo nổ, pháo hoa.

a) Pháo nổ, bao gồm:

Pháo nổ là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện gây ra tiếng nổ.

Pháo hoa nổ là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện gây ra tiếng rít, tiếng nổ, hiệu ứng màu sắc trong không gian;

b) Pháo hoa là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa, điện tạo ra các hiệu ứng âm thanh, ánh sáng, màu sắc trong không gian, không gây ra tiếng nổ.

2. Thuốc pháo, bao gồm:

a) Thuốc pháo nổ là sản phẩm dưới tác động của xung kích thích nhiệt, cơ, hóa hoặc điện tạo ra phản ứng hóa học nhanh, mạnh, tỏa nhiệt, sinh khí và gây ra tiếng nổ;

b) Thuốc pháo hoa là sản phẩm dưới tác động của xung kích thích nhiệt, cơ, hóa hoặc điện tạo ra phản ứng hóa học nhanh, mạnh, tỏa nhiệt, sinh khí và hiệu ứng ánh sáng màu sắc nhưng không gây ra tiếng nổ.

3. Thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ là thiết bị chuyên dụng phục vụ việc điều khiển phát hỏa cho các quả pháo hoặc giàn pháo hoa nổ.

4. Hoạt động hợp pháp liên quan đến pháo hoa nổ gồm: Nghiên cứu, sản xuất, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sử dụng, bảo quản pháo hoa nổ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật.

5. Kinh doanh pháo hoa là hoạt động mua, bán pháo hoa.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng pháo

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Việc sử dụng pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ phải đúng mục đích, đúng quy định và bảo đảm an toàn, môi trường.

3. Người quản lý, sử dụng pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ phải bảo đảm đủ điều kiện theo quy định.

4. Nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, cung ứng, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

5. Pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ và các loại giấy phép bị mất phải kịp thời báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo nổ, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nghiên cứu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, cung ứng, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ theo quy định tại Nghị định này.

2. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt pháo hoa, thuốc pháo hoa và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ.

3. Mang pháo, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ.

4. Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng pháo, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ được giao.

5. Trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện để sản xuất pháo trái phép; vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

6. Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo, thuốc pháo, và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ.

7. Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện trái phép cách thức chế tạo, sản xuất hoặc sử dụng pháo dưới mọi hình thức.

8. Che giấu, không tố giác, giúp người khác chế tạo, sản xuất, mang, mua, bán, sửa chữa, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ trái phép.

9. Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý, bảo quản pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo.

Điều 6. Quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo

1. Việc quản lý, bảo quản pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

a) Bảo đảm các điều kiện về an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định;

b) Kho cất giữ, bảo quản pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa phải bảo đảm an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, chống sét, kiểm soát tĩnh điện và bảo vệ môi trường theo quy định quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

c) Tổ chức sử dụng kho cất giữ, bảo quản pháo hoa nổ, pháo hoa, thuốc pháo để sản xuất pháo hoa nổ, pháo hoa phải thực hiện: Xây dựng và ban hành nội quy, quy định về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy và chữa cháy; có phương án bảo vệ, bố trí lực lượng bảo vệ và tổ chức canh gác 24/24 giờ trong ngày, kiểm tra, kiểm soát điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy đối với người, phương tiện ra, vào và làm việc trong khu vực kho; có biển cấm, biển báo, chỉ dẫn các quy định liên quan đến công tác an toàn, phòng chống cháy, nổ; xây dựng và niêm yết quy trình sắp xếp, bảo quản, xuất, nhập; xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phương án bảo đảm an ninh trật tự và kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất; trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy.

2. Đối với pháo, thuốc pháo thu giữ từ các vụ án, vụ việc và cơ quan, tổ chức, cá nhân giao nộp phải quản lý, bảo quản chặt chẽ theo quy định của pháp luật; kho cất giữ phải bảo đảm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Quá trình bốc xếp, vận chuyển, bảo quản pháo, thuốc pháo tránh va chạm mạnh; tuyệt đối cấm lửa hoặc các vật dụng có thể gây ra lửa, tia lửa.

Điều 7. Tiêu hủy pháo, thuốc pháo

1. Việc tiêu hủy pháo, thuốc pháo phải thực hiện chặt chẽ, tuân thủ đúng quy trình, quy định được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Thủ trưởng cơ quan quân sự cấp huyện hoặc Công an cấp huyện trở lên phải phê duyệt phương án, địa điểm tiêu hủy; địa điểm tiêu hủy phải biệt lập, cách xa nơi dân cư, các công trình công cộng và không ảnh hưởng đến môi trường.

3. Phương pháp tiêu hủy

a) Đối với các loại pháo, vỏ bằng vật liệu không chịu nước thì phải tháo bỏ hộp, giấy bảo quản, sau đó ngâm vào nước cho đến khi vỏ và thành phẩm tách rời nhau. Tiến hành vớt các vật liệu bằng giấy, bìa, cặn không tan trong nước để riêng, đem phơi khô và tiêu hủy bằng cách đốt hoặc chôn lấp; đối với nước có chứa hóa chất còn lại phải chôn lấp tại các địa điểm đã được Thủ trưởng cơ quan quân sự hoặc Công an cấp huyện trở lên phê duyệt;

b) Đối với các loại pháo, vỏ bằng vật liệu chịu nước thì phải tháo bỏ tách riêng phần vỏ và thuốc pháo. Đối với vỏ thì tiêu hủy bằng cách đốt hoặc chôn lấp; thuốc pháo phải ngâm vào nước cho đến khi thuốc pháo tan hoàn toàn trong nước thì chôn lấp tại các địa điểm đã được Thủ trưởng cơ quan quân sự cấp huyện hoặc Công an cấp huyện trở lên phê duyệt;

c) Đối với thuốc pháo thực hiện như điểm b khoản này.

4. Trình tự, thủ tục tiêu hủy

a) Sau khi có quyết định tiêu hủy của cơ quan có thẩm quyền thì cơ quan quân sự hoặc cơ quan Công an cấp huyện trở lên phải thành lập Hội đồng tiêu hủy và xây dựng phương án tiêu hủy. Thành phần Hội đồng tiêu hủy bao gồm: Đại diện cơ quan tiêu hủy là Chủ tịch Hội đồng; đại diện cơ quan kỹ thuật chuyên ngành và cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về môi trường cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm tiêu hủy là thành viên Hội đồng. Phương án tiêu hủy phải bảo đảm tuyệt đối an toàn, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường;

b) Sau khi tiêu hủy, phải tiến hành kiểm tra lại hiện trường, bảo đảm tất cả pháo tiêu hủy đã bị làm mất khả năng phục hồi tính năng, tác dụng. Kết quả tiêu hủy phải được lập thành biên bản, có xác nhận của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng.

5. Trường hợp các loại pháo, thuốc pháo do các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình sản xuất còn tồn đọng, hư hỏng, hết hạn sử dụng thì người đứng đầu tổ chức, doanh nghiệp ra quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy. Thành phần Hội đồng tiêu hủy bao gồm: Giám đốc tổ chức, doanh nghiệp là Chủ tịch Hội đồng; đại diện các phòng, ban thuộc tổ chức, doanh nghiệp và đại diện cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về môi trường cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm tiêu hủy là thành viên Hội đồng. Việc tổ chức tiêu hủy phải bảo đảm tuyệt đối an toàn, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường. Sau khi tiêu hủy phải báo cáo kết quả về cơ quan Quân sự, Công an trực tiếp quản lý, cấp giấy phép.

Điều 8. Giám định về pháo

1. Cơ quan có thẩm quyền giám định về pháo bao gồm:

- a) Viện Khoa học hình sự thuộc Bộ Công an;
- b) Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an cấp tỉnh;
- c) Phòng Giám định Kỹ thuật hình sự thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Trình tự, thủ tục giám định về pháo thực hiện theo quy định của Luật Giám định tư pháp và Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 9. Trường hợp được sử dụng pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ

1. Pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ dùng trong các trường hợp được sử dụng theo quy định tại Nghị định này.

2. Các cơ quan, tổ chức sử dụng pháo hoa nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ để biểu diễn, thi đấu phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép và do doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được phép sản xuất, cung ứng.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG PHÁO

Điều 10. Nghiên cứu, sản xuất, cung ứng, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ

1. Tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, cung ứng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Việc nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, cung ứng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa, ứng phó sự cố và bảo vệ môi trường, cụ thể như sau:

a) Phải được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự;

b) Có nội quy ra, vào tổ chức, doanh nghiệp, phương án bảo đảm an ninh, trật tự; kiểm soát phương tiện, đồ vật, hàng hóa được vận chuyển ra, vào tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức lực lượng bảo vệ;

c) Có nội quy, trang bị đầy đủ phương tiện, tổ chức lực lượng, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy cơ sở; tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố cháy, nổ và các biện pháp bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định;

d) Thực hiện các biện pháp giảm thiểu, thu gom, xử lý nguyên liệu, phế thải và xử lý ô nhiễm môi trường tại chỗ; không để rò rỉ, phát tán độc hại ra môi trường; bảo đảm nguồn lực, trang thiết bị đáp ứng khả năng phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường;

đ) Địa điểm nghiên cứu, sản xuất và kho bảo quản phải bảo đảm khoảng cách an toàn đối với khu dân cư, công trình văn hóa, xã hội, lịch sử, khu vực bảo vệ, nơi cấm, khu vực cấm;

e) Phải có phương tiện, thiết bị phù hợp để kiểm tra, giám sát các thông số kỹ thuật và phục vụ công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình nghiên cứu, sản xuất; có nơi thử nghiệm riêng biệt;

g) Sản phẩm phải bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; sản phẩm phải có nhãn hiệu, nước sản xuất, năm sản xuất;

h) Người quản lý tổ chức, doanh nghiệp phải được huấn luyện về quản lý, bảo quản, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, kỹ thuật an toàn, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa, ứng phó sự cố trong quá trình nghiên cứu, sản xuất pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; người lao động trực tiếp tham gia nghiên cứu, sản xuất phải được huấn luyện về kỹ thuật an toàn, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình nghiên cứu, sản xuất.

3. Tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng sản xuất pháo hoa nổ chỉ cung ứng cho các cơ quan nhà nước được phép sử dụng trong các trường hợp quy định tại Điều 17 Nghị định này.

4. Tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được phép xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ phải lập hồ sơ đề nghị bao gồm: Văn bản đề nghị, trong đó nêu cụ thể chủng loại, số lượng, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ, phương tiện vận chuyển; bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh quân nhân của người đến liên hệ.

Hồ sơ lập thành 01 bộ và nộp tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép; trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu có thời hạn 30 ngày.

Điều 11. Điều kiện nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa

1. Việc nghiên cứu, sản xuất pháo hoa, thuốc pháo hoa do tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng thực hiện và phải bảo đảm đủ điều kiện sau đây:

a) Tổ chức, doanh nghiệp được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao trách nhiệm nghiên cứu, sản xuất pháo hoa, thuốc pháo hoa;

b) Bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường;

c) Có nội quy ra, vào tổ chức, doanh nghiệp, phương án bảo đảm an ninh, trật tự; kiểm soát phương tiện, đồ vật, hàng hóa được vận chuyển ra, vào tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức lực lượng bảo vệ;

d) Có nội quy, trang bị đầy đủ phương tiện, tổ chức lực lượng, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy cơ sở; tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố cháy, nổ và các biện pháp bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định;

đ) Thực hiện các biện pháp giảm thiểu, thu gom, xử lý nguyên liệu, phế thải và xử lý ô nhiễm môi trường tại chỗ; không để rò rỉ, phát tán độc hại ra môi trường; bảo đảm nguồn lực, trang thiết bị đáp ứng khả năng phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường;

e) Địa điểm nghiên cứu, sản xuất và kho bảo quản phải bảo đảm khoảng cách an toàn đối với khu dân cư, công trình văn hóa, xã hội, lịch sử, khu vực bảo vệ, nơi cấm, khu vực cấm;

g) Phải có phương tiện, thiết bị phù hợp để kiểm tra, giám sát các thông số kỹ thuật và phục vụ công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình nghiên cứu, sản xuất; có nơi thử nghiệm riêng biệt;

h) Sản phẩm phải bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; sản phẩm phải có nhãn hiệu, nước sản xuất, năm sản xuất.

2. Việc kinh doanh pháo hoa phải bảo đảm điều kiện sau đây:

a) Tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh pháo hoa phải là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường;

c) Kho, phương tiện vận chuyển, thiết bị, dụng cụ phục vụ kinh doanh phải phù hợp, bảo đảm điều kiện về bảo quản, vận chuyển, phòng cháy và chữa cháy;

d) Người quản lý, người phục vụ có liên quan đến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự;

đ) Chỉ được kinh doanh pháo hoa bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định.

3. Việc xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa phải bảo đảm điều kiện sau đây:

a) Tổ chức, doanh nghiệp được phép nghiên cứu, sản xuất pháo hoa, thuốc pháo hoa thì được xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa;

b) Pháo hoa xuất khẩu, nhập khẩu phải bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; chủng loại, nhãn hiệu, số hiệu, ký hiệu, nước sản xuất, năm sản xuất, hạn sử dụng trên từng loại pháo hoa.

Điều 12. Đối tượng, nội dung, trình tự thủ tục, thẩm quyền huấn luyện về quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, kỹ thuật an toàn đối với pháo hoa

1. Đối tượng phải huấn luyện về quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, kỹ thuật an toàn đối với pháo hoa

a) Người quản lý;

b) Người lao động trực tiếp sản xuất, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, kỹ thuật an toàn đối với pháo hoa;

c) Người được giao quản lý kho pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ;

d) Chỉ huy bắn pháo hoa nổ;

đ) Người sử dụng pháo hoa nổ;

e) Người phục vụ; người áp tải, điều khiển phương tiện vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ.

2. Nội dung huấn luyện

a) Quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, kỹ thuật an toàn đối với pháo hoa;

b) Yêu cầu an toàn khi tiếp xúc với pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, pháo hoa; biện pháp về quản lý, kỹ thuật bảo đảm an toàn trong hoạt động quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, pháo hoa; tiêu hủy pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; dấu hiệu, biểu trưng và ký hiệu nguy hiểm của bao gói, thùng chứa và phương tiện vận chuyển; cách sắp xếp, bảo quản pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; yêu cầu về an toàn khi bốc xếp, bảo quản, vận chuyển trong phạm vi kho và trên phương tiện vận chuyển;

c) Nhận diện nguy cơ, yếu tố nguy hiểm, đánh giá rủi ro về các mặt an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, thiên tai trong hoạt động quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, pháo hoa;

d) Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố trong hoạt động quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, pháo hoa;

đ) Yêu cầu an toàn khi vận hành máy, thiết bị sản xuất và phương pháp làm việc an toàn;

e) Quy định của pháp luật về bảo quản pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; Yêu cầu về kho chứa; phương tiện, thiết bị bảo đảm an toàn, phòng cháy, chữa cháy, chống sét, kiểm soát tĩnh điện kho bảo quản;

g) Thành phần, tính chất, phân loại và yêu cầu về chất lượng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; các quy định về thử nghiệm, kiểm tra và biện pháp bảo đảm chất lượng pháo hoa nổ; quy định về tiêu hủy và phương pháp tiêu hủy pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ; yêu cầu về bao bì, ghi nhãn pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ;

h) Quy trình xuất, nhập, thống kê pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ;

i) Các phương pháp bắn và biện pháp bảo đảm an toàn khi bắn pháo hoa nổ; ảnh hưởng của bắn pháo hoa nổ đối với công trình, môi trường và con người; xác định khoảng cách an toàn khi bắn pháo hoa nổ; xây dựng phương án bắn pháo hoa nổ.

3. Trình tự, thủ tục huấn luyện

a) Hồ sơ đề nghị huấn luyện bao gồm: Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; Giấy giới thiệu kèm theo bản sao một trong các giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh Công an nhân dân của người đến liên hệ; Danh sách cá nhân tham gia huấn luyện, trong đó ghi rõ thông tin: Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, vị trí công tác, trình độ chuyên môn, chức vụ; kèm theo 03 ảnh màu chụp kiểu chân dung cỡ 03 cm x 04 cm, mặc trang phục theo quy định (ảnh chụp không quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ).

b) Hồ sơ lập thành 01 bộ và nộp tại cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều này. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và tổ chức huấn luyện.

4. Việc tổ chức huấn luyện được thực hiện như sau:

a) Xây dựng kế hoạch và ra quyết định về việc mở lớp huấn luyện;

b) Bố trí cán bộ huấn luyện bảo đảm tiêu chuẩn thực hiện huấn luyện;

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định mở lớp huấn luyện, cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đề nghị và tổ chức huấn luyện;

d) Sau khi thực hiện huấn luyện xong, phải thành lập Hội đồng kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ, gồm: Đại diện Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng là chủ tịch Hội đồng; đại diện Phòng hướng dẫn quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; đại diện cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đề nghị huấn luyện là thành viên hội đồng.

5. Thẩm quyền huấn luyện: Cơ quan được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, pháo hoa chủ trì tổ chức kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn cho các đối tượng thuộc tổ chức quản lý, sản xuất, bảo quản, sử dụng thuốc pháo nổ, pháo hoa nổ, pháo hoa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 13. Thủ tục cấp Giấy phép mua pháo hoa

1. Các tổ chức, doanh nghiệp khi mua pháo hoa để kinh doanh phải lập hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp Giấy phép mua pháo hoa, trong đó nêu rõ số lượng, loại; tên tổ chức, doanh nghiệp, sản xuất, kinh doanh pháo hoa;

b) Giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh Công an nhân dân của người đến liên hệ.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mua pháo hoa lập thành 01 bộ và nộp tại Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cấp Giấy phép mua; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Giấy phép mua pháo hoa có thời hạn 30 ngày.

Điều 14. Thủ tục cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa

1. Hồ sơ đề nghị bao gồm: Văn bản đề nghị, trong đó nêu cụ thể chủng loại, số lượng, thiết bị, phụ kiện bắn pháo, phương tiện vận chuyên; bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh quân nhân của người đến liên hệ.

2. Hồ sơ lập thành 01 bộ và nộp tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép; trường hợp không cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu có thời hạn 60 ngày.

Điều 15. Sử dụng pháo hoa

1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ được sử dụng pháo hoa trong các trường hợp sau: Lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trương, ngày kỷ niệm.

2. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi sử dụng pháo hoa chỉ được mua pháo hoa tại các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa.

Điều 16. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp được nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo, thuốc pháo, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ

1. Duy trì thường xuyên, liên tục các điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa, ứng phó sự cố, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Chỉ được mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu pháo, thuốc pháo, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ theo giấy phép do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp.

3. Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo, thuốc pháo, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ phải bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chủng loại, nhãn hiệu, nước sản xuất, năm sản xuất đối với từng loại pháo hoa nổ, pháo hoa.

Điều 17. Các trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ

1. Tết Nguyên đán

a) Thời điểm bắn: Thời điểm giao thừa Tết Nguyên đán;

b) Thời lượng và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắn pháo hoa nổ tầm cao và tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút ở Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ và tỉnh Thừa Thiên Huế; bắn pháo hoa nổ tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút ở các tỉnh còn lại.

2. Giỗ Tổ Hùng Vương

a) Thời điểm bắn: 21 giờ ngày 09 tháng 3 âm lịch;

b) Tỉnh Phú Thọ được bắn pháo hoa nổ tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút, địa điểm bắn tại Đền Hùng.

3. Ngày Quốc khánh, ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày Chiến thắng Giải phóng hoàn toàn miền Nam

a) Ngày Quốc khánh

Thời điểm bắn pháo hoa nổ: 21 giờ ngày 02 tháng 9.

Thời lượng và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắn pháo hoa nổ tầm cao và tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cần Thơ và tỉnh Thừa Thiên Huế; bắn pháo hoa nổ tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút tại các tỉnh còn lại;

b) Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ

Thời điểm bắn: 21 giờ ngày 07 tháng 5.

Tỉnh Điện Biên được bắn pháo hoa nổ tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút, địa điểm bắn tại thành phố Điện Biên Phủ.

c) Ngày Chiến thắng Giải phóng hoàn toàn miền Nam

Thời điểm bắn: 21 giờ ngày 30 tháng 4.

Thời lượng và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắn pháo hoa nổ tầm cao và tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

4. Nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng, thành lập các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Thời điểm bắn: 21 giờ ngày giải phóng địa phương.

b) Thời lượng và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bắn pháo hoa nổ tầm cao và tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ và tỉnh Thừa Thiên Huế; bắn pháo hoa nổ tầm thấp, thời lượng không quá 15 phút tại các tỉnh còn lại;

5. Ngày hội văn hoá, du lịch, thể thao mang tính quốc gia, quốc tế.

6. Trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 18. Thẩm quyền, thủ tục cho phép bắn pháo hoa nổ

1. Các trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 17 Nghị định này do các tổ chức, địa phương tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 17 Nghị định này và các trường hợp thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhu cầu tổ chức bắn pháo hoa nổ theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 17 Nghị định này hoặc muốn thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ, phải đề nghị bằng văn bản với Bộ Văn

hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an trước 45 ngày. Nội dung văn bản phải nêu rõ số lượng, tầm bắn, số điểm, thời gian, thời lượng và địa điểm dự kiến bắn pháo hoa nổ.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 19. Cấp giấy phép vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ

1. Việc vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ thực hiện theo quy định sau đây:

- a) Phải có Giấy phép vận chuyển của cơ quan có thẩm quyền;
- b) Việc vận chuyển phải bảo đảm an toàn;
- c) Sử dụng phương tiện chuyên dùng bảo đảm điều kiện vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ và bảo đảm an toàn, phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường;
- d) Không được chở pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ và người trên cùng một phương tiện, trừ người có trách nhiệm trong việc vận chuyển;
- đ) Không dùng, đỗ phương tiện vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ ở nơi đông người, khu vực dân cư, gần trạm xăng dầu, nơi có công trình quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế, văn hóa, ngoại giao. Trường hợp cần nghỉ qua đêm hoặc do sự cố phải thông báo ngay cho cơ quan quân sự, cơ quan Công an nơi gần nhất để phối hợp bảo vệ khi cần thiết.

2. Thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ thực hiện theo quy định sau đây:

- a) Hồ sơ đề nghị bao gồm: văn bản đề nghị nêu rõ lý do, số lượng, chủng loại pháo hoa nổ, thuốc pháo và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ cần vận chuyển, nơi đi, nơi đến, thời gian và tuyến đường vận chuyển; họ và tên, địa chỉ của người chịu trách nhiệm vận chuyển, người điều khiển phương tiện; biên kiểm soát của phương tiện; giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh Công an nhân dân của người đến liên hệ;
- b) Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này lập thành 01 bộ và nộp tại cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự;
- c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cấp Giấy phép vận chuyển; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Giấy phép vận chuyển chỉ có giá trị cho một lượt vận chuyển; trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hoàn tất việc vận chuyển, phải nộp lại cho cơ quan đã cấp giấy phép.

Điều 20. Kinh phí bảo đảm cho việc tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh và tiêu hủy pháo

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh và tiêu hủy pháo bao gồm:

- a) Ngân sách nhà nước;
- b) Đóng góp tự nguyện, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- c) Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho việc tuyên truyền, phòng ngừa, đấu tranh và tiêu hủy pháo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Giúp Chính phủ thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về pháo trong lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bộ trưởng Bộ Công an ban hành danh mục pháo hoa, pháo hoa nổ, thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về pháo theo quy định của Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan, bao gồm:

a) Kiến nghị Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng pháo cho phù hợp với Nghị định này;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý, sử dụng pháo; vận động nhân dân thu hồi pháo;

d) Ban hành biểu mẫu phục vụ công tác đăng ký, quản lý pháo thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức đăng ký, cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi giấy phép về pháo theo thẩm quyền;

e) Phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về pháo;

g) Tổ chức thực hiện việc thu hồi, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy đối với pháo do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an giao nộp;

h) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng pháo đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an;

i) Thống kê, tổng hợp tình hình, kết quả về công tác quản lý, sử dụng pháo theo thẩm quyền;

k) Thực hiện kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng pháo.

m) Quy định danh mục chi tiết mã số HS các loại pháo.

Điều 22. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng

1. Chỉ đạo lực lượng Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển tiến hành tuần tra, kiểm soát ở khu vực biên giới, biển, đảo để phát hiện, xử lý các hành vi mua, bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các loại pháo.

2. Căn cứ vào kế hoạch bán pháo hoa nổ của các địa phương, chủ động tổ chức sản xuất pháo hoa nổ bảo đảm chất lượng, số lượng, giá thành hợp lý. Chỉ được phép bán pháo hoa cho các đơn vị, địa phương được phép tổ chức bán pháo hoa theo quy định;

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị quốc phòng có liên quan chuẩn bị nhân lực, phương tiện kỹ thuật, thiết bị phục vụ cho việc bán pháo hoa;

4. Phối hợp với Bộ Công an, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt việc vận chuyển, bán pháo hoa nổ bảo đảm an toàn và đúng quy định;

5. Phối hợp với Bộ Công an trong việc bảo quản, tiêu hủy pháo các loại.

Điều 23. Trách nhiệm của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức bán pháo hoa nổ của các địa phương; tổng hợp tình hình, báo cáo đề xuất với Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức bán pháo hoa nổ.

2. Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức hội thi bán pháo hoa quốc tế tại Việt Nam sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

3. Xem xét, quyết định việc thay đổi tầm bán, thời lượng bán pháo hoa nổ đối với các trường hợp theo quy định của Nghị định này.

Điều 24. Trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi sản xuất, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, nhập khẩu, xuất khẩu, sử dụng trái phép các loại pháo.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng Hải quan tiến hành kiểm soát chặt chẽ các cửa khẩu để ngăn chặn, xử lý các trường hợp nhập khẩu, xuất khẩu trái phép các loại pháo; hướng dẫn việc huy động và sử dụng kinh phí từ các nguồn hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước để tổ chức bán pháo hoa theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; bảo đảm kinh phí phục vụ cho việc tổ chức thực hiện Nghị định này.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng pháo; tuyên truyền, vận động nhân dân phát hiện, giao nộp pháo.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng pháo trong hệ thống giáo dục.
5. Các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng pháo; cung cấp số liệu phục vụ thống kê nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc nội dung quản lý nhà nước về pháo.

Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý, sử dụng pháo.
2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng pháo.
3. Bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức bắn pháo hoa tại địa phương theo quy định của pháp luật.
4. Quản lý chặt chẽ và thực hiện đúng quy định về tầm bắn pháo hoa, thời gian, thời lượng và địa điểm tổ chức bắn pháo hoa. Thông báo kết quả thực hiện về Bộ Công an, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
5. Thực hiện kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng pháo.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.
2. Bãi bỏ Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2).XH

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc